

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 458/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/9/2019, giữa:

Nguyên đơn: ông Mai Trung T, sinh năm 1986
Địa chỉ: 166/190F đường B, Phường N, Quận D, TP. Hồ Chí Minh
Bị đơn: bà Nguyễn Hà Thúy V, sinh năm 1987
Địa chỉ: 231/18C đường A, Phường C, Quận D, TP. Hồ Chí Minh
Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Mai Trung T và bà Nguyễn Hà Thúy V (Giấy chứng nhận kết hôn số 108, Quyền số 01/2011, do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận D, TP. HCM cấp ngày 04/10/2011).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao bà V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Mai Trung K, sinh ngày 14/4/2013. Ông T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng. Bắt đầu thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền từ tháng 10/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không ai được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: ông Mai Trung T nhận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0024595 ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Ông T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ông Mai Trung T phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP – HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THẨM PHÁN**

(đã đóng dấu và kí tên)

Huỳnh Tấn Phát